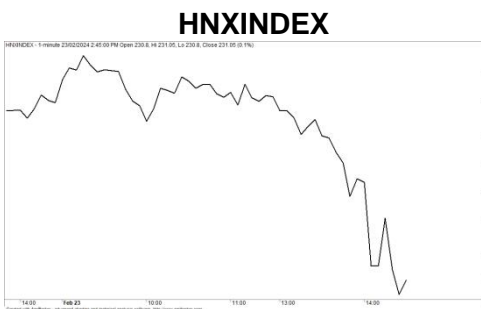


Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,212.00	231.08	90.16
% ngày	-1.25%	-1.25%	-0.45%
% tuần	0.19%	-0.84%	0.11%
% tháng	2.93%	0.79%	3.10%
% năm	15.03%	10.40%	16.49%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	31,899	2,275	950
TB 1 tuần	23,623	1,754	1,177
TB 1 tháng	18,390	1,410	889
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	1,850.08	86.28	24.12
Bán	2,623.21	108.09	24.74
Giá trị ròng	-773.13	-21.81	-0.62
Độ rộng TT			
Mã Tăng	72	59	202
Mã Giảm	277	120	188
Không Đổi	68	146	513
Chỉ số chính			
P/E	14.04	19.26	16.09
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	4,880	309	1,149
LS Cổ tức	0.00%	0.00%	0.00%

Nguồn: Bloomberg – YSVN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Thị trường điều chỉnh mạnh trong phiên chiều sau thông tin lãi suất liên ngân hàng có xu hướng tăng trong 2 phiên gần đây. Chỉ số VN-Index đóng cửa giảm 1.25% dừng tại 1212 điểm cũng là phiên giảm mạnh nhất trong vòng hơn 20 ngày qua, chỉ số HNX-Index giảm 1.25%, chỉ số Upcom-Index giảm 0.45%. Giá trị giao dịch tăng mạnh lên 35,124 tỷ đồng trên cả 3 sàn.

Áp lực bán lan rộng và quyết liệt hơn trong phiên hôm nay khi chỉ số VN30-Index giảm 1.36% với 27 mã giảm và chỉ 2 mã tăng giá. BID (4.52%), VJC (0.19%) là 2 bluechips đi ngược thị trường. Ở chiều ngược lại, MSN, PLX, POW, SHB, TPB, MWG, VHM, VIC, VPB, VRE...giảm từ 2%.

Nhóm vốn hóa vừa và nhỏ cũng bị bán mạnh với nhiều mã giảm từ 3% như PC1, HAG, DBC, LCG, LPB, KHG, PVD....

Khối ngoại bán ròng mạnh trong phiên hôm nay với giá trị gần 796 tỷ đồng trên cả 3 sàn trong đó VPB (196 tỷ), MWG (184 tỷ), VIX (142 tỷ) dẫn đầu ở chiều bán ròng. Ở chiều ngược lại, DGC (120 tỷ), EVF (95 tỷ), VRE (50 tỷ) dẫn đầu ở chiều mua ròng.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ tiếp tục điều chỉnh trong phiên kế tiếp và chỉ số VN-Index có thể sẽ giảm về vùng hỗ trợ 1,200 – 1,210 điểm. Đồng thời, rủi ro ngắn hạn có dấu hiệu gia tăng khi xu hướng ngắn hạn của nhóm cổ phiếu Midcaps và Smallcaps đã chuyển sang xu hướng giảm cho nên thị trường có thể sẽ sớm bước vào giai đoạn tích lũy ngắn hạn và các nhóm cổ phiếu có thể sẽ có diễn biến phân hóa. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý ngắn hạn giảm mạnh cho thấy nhà đầu tư đang thận trọng hơn với diễn biến thị trường hiện tại.

Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung bị hạ xuống mức TRUNG TÍNH. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể cơ cấu lại danh mục giảm tỷ trọng cổ phiếu về mức cân bằng và dừng mua trong giai đoạn này.

Theo đồ thị tuần, chỉ số VN-Index đóng cửa tăng 0.2% so với tuần giao dịch trước với khối lượng giao dịch tăng mạnh. Đồng thời, chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ điều chỉnh trong tuần kế tiếp, nhưng đây được xem là nhịp điều chỉnh kỹ thuật sau chuỗi tăng điểm trước đó. Ngoài ra, xu hướng trung hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư trung hạn có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục và có thể tận dụng nhịp điều chỉnh để gia tăng tỷ trọng cổ phiếu.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>



BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	TRUNG TÍNH	TĂNG	1253	1300	870	800
Chỉ số HNX-Index	TĂNG	TĂNG	260	306	189	160
Chỉ số VN30	TĂNG	TĂNG	1270	1300	980	960
Chỉ số VNMidcaps	GIẢM	TĂNG	1280	1250	963	900
Chỉ số VNSmallcaps	GIẢM	TĂNG	1250	1250	804	750

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1212	-1.25%
VN30	1223.09	-1.36%
VN Mid	1777.62	-2.05%
VN Small	1416.93	-1.76%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	231.08	-1.25%
HN30	488.28	-2.01%
VNX AllSh	1226.44	-1.58%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	90.16	-0.45%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	1850.076997	
Bán	2623.207941	
GT rỗng	773.1309441	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	86.28	
Bán	108.09	
GT rỗng	-21.81	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	24.12	
Bán	24.74	
GT rỗng	-0.62	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
C32	950	5.28%
BMP	5500	5.00%
PHC	130	1.83%
THG	600	1.48%
TCD	80	0.97%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
SCI	1200	9.52%
S99	800	8.00%
MCO	1100	6.08%
CMS	100	0.62%
SCG	400	0.61%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
PVX	0	4.14%
BOT	30103968	2.72%
C4G	0	-0.79%
VLB	0	-1.21%
DGT	38613200	-1.89%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
PC1	-1550	-5.30%
LCG	-650	-4.81%
DPG	-1900	-4.53%
CTD	-3100	-4.50%
CII	-850	-4.43%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
MBG	-300	-5.88%
DVG	-200	-5.71%
MST	-400	-5.56%
VC7	-700	-5.30%
C69	-400	-5.00%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
G36	-268	-3.15%
BCR	-189	-3.05%
DGT	-108	-1.89%
VLB	-440	-1.21%
C4G	-93	-0.79%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG > 1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VGC	24,838,590	
VCG	13,254,745	
LGC	11,378,431	
CTR	11,358,518	
PC1	9,096,620	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
HUT	16,957,727	
VCS	10,016,000	
NTP	5,727,230	
SCG	5,567,500	
DNP	2,473,143	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
SNZ	12,362,485	
SJG	6,248,566	
CC1	5,583,871	
C4G	4,170,057	
GAB	2,927,143	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
CII	16,444,000	10,676,633
PC1	14,480,200	11,829,738
VCG	10,808,100	6,719,896
HHV	10,103,700	5,125,649
LCG	9,776,400	5,906,175

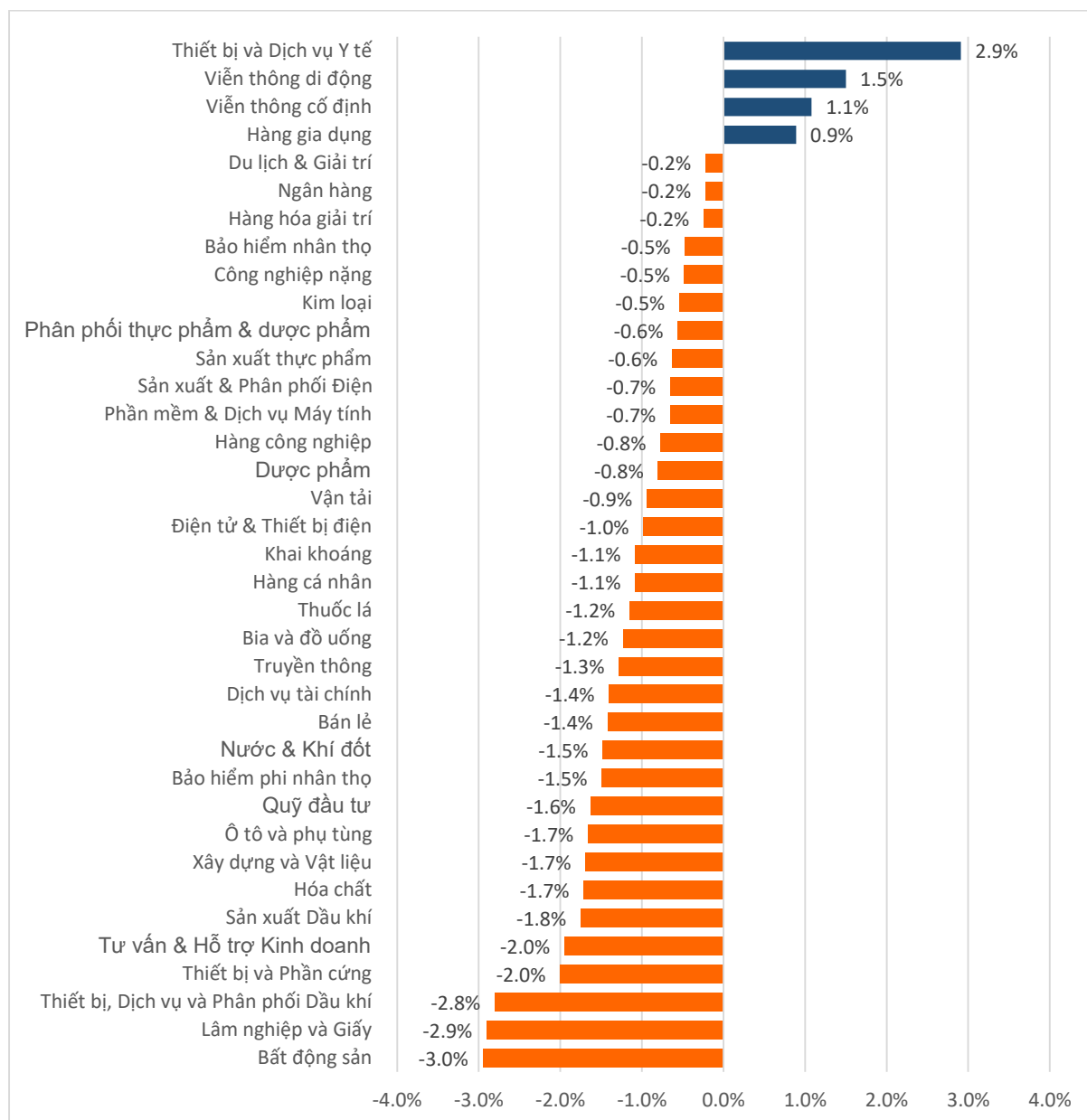
KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
HUT	117,744,327,700	3,938,298
S99	29,796,048,300	285,591
MST	13,303,815,000	1,281,130
MBG	7,480,405,100	1,485,883
LIG	5,678,199,200	709,329

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
BCR	22,041,122,700	2,385,422
PVX	5,275,771,000	246,650
BOT	6,495,509,400	614,297
C4G	17,540,897,600	877,580
G36	6,707,890,000	266,011

Nguồn: FinProX & YSVN



DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH

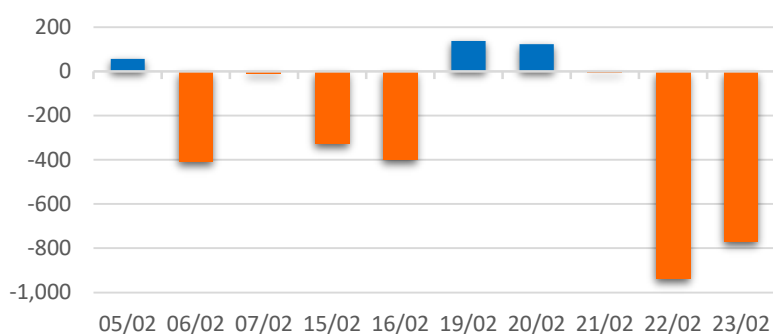


Nguồn: FiinProX – YSVN



THÔNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

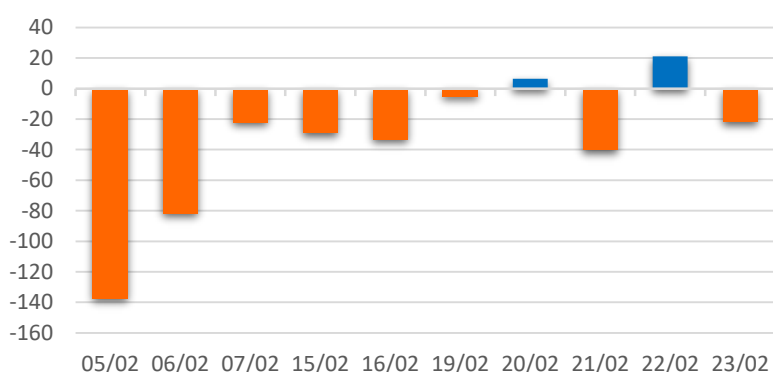
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
HHV	6,200	VCG	-44,580
BMP	3,838	LCG	-13,559
VGC	2,092	CII	-11,261
CTR	1,109	PC1	-9,831
DC4	210	CTD	-9,226

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

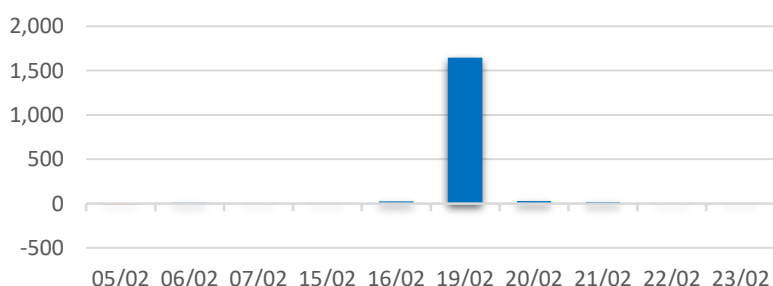
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
MST	709	HUT	-5,811
HCC	138	VC7	-355
C69	77	L14	-327
HOM	7	VCS	-219
PDB	4	LHC	-201

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
CMD	18	BCR	-286
HPP	6	BOT	-51
BDT	5	TED	-20
UDC	3	PXT	-1
TTZ	0	DC1	0

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinProX – YSVN

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
EVF	99,484	PC1	97,804
FUEVFVND	75,398	EIB	92,823
E1VFN30	72,986	FPT	40,855
HCM	41,805	NVL	40,336
BID	41,656	ACB	29,537

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất trên HSX

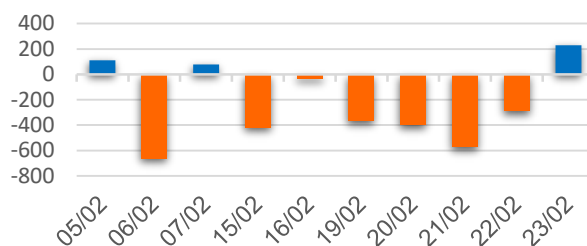
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
MBS	19,709	HJS	8,556
PVS	4,377		
IDC	842		
LAS	184		

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên HNX

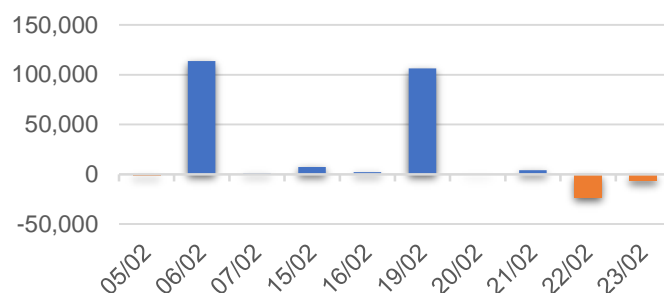
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VGT	1,180.00	QTP	2,389
		QNS	954
		GDA	246

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên UPCoM

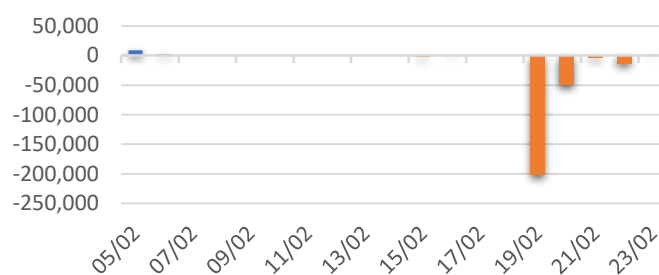
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng trên HSX (tỷ đồng)



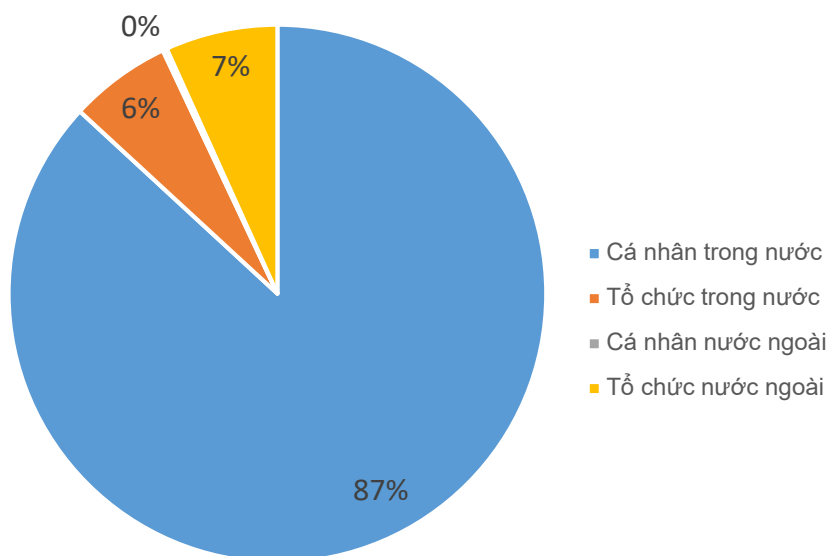
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng HNX (triệu đồng)



Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng UPCoM (triệu đồng)



CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM



Nguồn: FinProX – YSVN



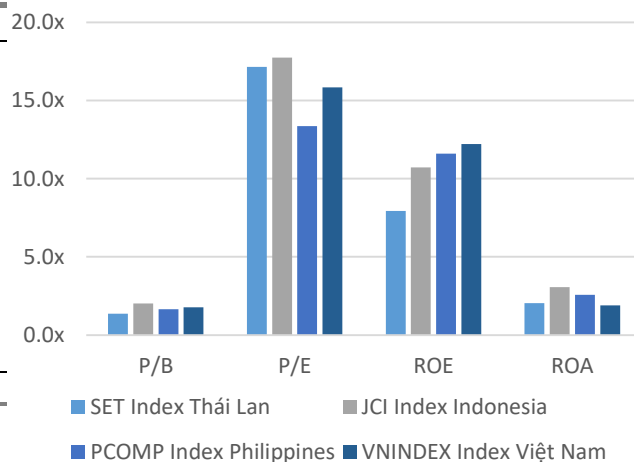
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.3x	2.0x	1.6x	1.8x
P/E		16.9x	17.8x	13.3x	15.9x
ROE	%	7.94	10.71	11.60	12.27
ROA	%	2.03	3.07	2.58	1.89
Vốn hóa	Tỷ USD	474.90	744.60	168.76	203.15
GTGD	Tỷ USD	0.98	0.61	0.07	0.77
LS cổ tức	%	3.15	3.36	2.45	1.62

Nguồn: Bloomberg & YSVN



THÔNG TIN LIÊN HỆ

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

+84 28 3622 6868 ext 3826

research.re@yuanta.com.vn

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written